

Số: /SGDDĐT-TCCB
V/v xét thăng hạng chức danh nghề
nghiệp viên chức

Đà Nẵng, ngày tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc

Thực hiện Công văn số 2112/SNV-CCVC ngày 01/7/2024 của Sở Nội vụ về việc rà soát, tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Công văn số 2642/SNV-CCVC ngày 19/8/2024 của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và các đơn vị sự nghiệp giáo dục; Công văn số 2819/SNV-CCVC ngày 04/9/2024 của Sở Nội vụ về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thông báo đến các đơn vị, trường học trực thuộc các nội dung, cụ thể như sau:

I. TẠM NGỪNG VIỆC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔNG LẬP

Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc và báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt chỉ tiêu để tổ chức thực hiện.

Thực hiện thẩm định chỉ tiêu xét thăng hạng, Sở Nội vụ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo cân nhắc thời điểm thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên chức danh nghề nghiệp hạng II trở lên khi đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý. Cụ thể, theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP), đối với việc xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng I, ngoài các điều kiện chung theo quy định, Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp chuyên ngành phải ban hành quy định cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng. Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa ban hành Thông tư quy định về điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm ban hành thông tư để địa phương có cơ sở pháp lý thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông từ hạng III lên II. Sau khi có thông tư của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ triển khai ngay việc xét thăng hạng đối với giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý; các đơn vị cử người đến Phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT để nhận lại hồ sơ của giáo viên đã đăng ký dự xét thăng hạng, lưu giữ hoặc giao cho giáo viên lưu giữ để tiếp tục triển khai đăng ký khi có hướng dẫn của Sở GDĐT.

II. XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC Ở VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG

1. Về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng

Viên chức đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cán sự (Mã số 01.004), văn thư viên trung cấp (Mã số 02.008), kế toán viên trung cấp (Mã số V.06.032), thư viện viên hạng IV (Mã số V.10.02.07), công nghệ thông tin hạng IV (Mã số V.11.06.15) và các chức danh nghề nghiệp tương đương hạng IV phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhận được đăng ký dự xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp cao hơn liền kề khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học 2023-2024; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất đủ 12 tháng giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

e) Có vị trí việc làm được xét thăng hạng trong danh mục vị trí việc làm tại Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, có tỷ lệ cơ cấu viên chức còn thiếu tương ứng với hạng chức danh nghề nghiệp để xét thăng hạng.

2. Hồ sơ viên chức đăng ký dự xét thăng hạng

a) Sơ yếu lý lịch viên chức được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (theo mẫu Phụ lục I);

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn

vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức (theo mẫu Phụ lục II);

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng;

d) Bản sao các quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hiện giữ; chức danh nghề nghiệp khác hoặc ngạch viên chức để xác định thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề;

e) Bản sao quyết định lương hiện hưởng.

Lưu ý: Các bản sao phải được chứng thực theo quy định

3. Triển khai đăng ký dự xét thăng hạng

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT triển khai để viên chức đăng ký dự xét thăng hạng; xem xét, thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện cử viên chức dự xét thăng hạng.

b) Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng gửi Sở GDĐT gồm:

- + Văn bản của các đơn vị về việc cử viên chức tham dự xét thăng hạng;
- + Bảng thống kê cơ cấu chức danh nghề nghiệp và nhu cầu đăng ký dự xét thăng hạng (theo mẫu Phụ lục III);
- + Danh sách viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện được cử xét thăng hạng (theo mẫu Phụ lục IV);
- + Hồ sơ viên chức đăng ký dự xét thăng hạng.

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng gửi Sở GDĐT trước ngày **15/11/2024**.

Ngoài ra, để thuận tiện trong việc tổng hợp danh sách viên chức được cử dự xét thăng hạng, Sở GDĐT đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi file mềm danh sách về địa chỉ thư điện tử halv@danang.gov.vn (ông Lê Văn Hà, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT nhận).

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị, trường học khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.Minh

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận

PHỤ LỤC I
MẪU SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-TCCB ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức

Số hiệu viên chức:

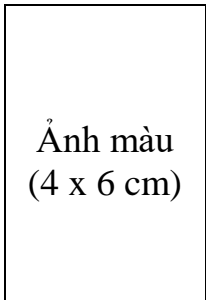
.....

.....

Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức

.....

SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC



1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):

2) Tên gọi khác:

3) Sinh ngày:tháng.....năm....., Giới tính (nam, nữ):

4) Nơi sinh: Xã, Huyện....., Tỉnh

5) Quê quán: Xã, Huyện....., Tỉnh

6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

9) Nơi ở hiện nay:

.....

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:

11) Ngày tuyển dụng:...../...../....., Cơ quan tuyển dụng:

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:

.....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao:

.....

14) Chức danh nghề nghiệp viên chức:Mã số:

.....

Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:/...../....., Phụ cấp chức vụ:.....

Phụ cấp khác:.....

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị:15.4- Quản lý nhà nước:.....

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,

15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

15.6- Ngoại ngữ:15.7- Tin học:.....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...)

(Trình độ A, B, C,...)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: .../.../....., Ngày chính thức:.../... /.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội:

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:/...../....., Ngày xuất ngũ:/...../....., Quân hàm cao nhất:

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú)

20) Sở trường công tác:

21) Khen thưởng: 22) Kỷ luật:

(Hình thức cao nhất, năm nào)

(về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:..., Cân nặng: kg, Nhóm máu:

24) Là thương binh hạng: .../....., Là con gia đình chính sách:

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân:Ngày cấp:/...../.....

26) Số sổ BHXH:

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm- Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
		.../...-.../...		
		.../...-.../...		
		.../...-.../...		
		.../...-.../...		
		.../...-.../...		

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng.../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ...
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

29) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC

Tháng/năm									
Mã CDNN/bậc									
Hệ số lương									

30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ HOẶC SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

.....
.....
.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai
trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày....tháng.....năm 20.....

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý
hoặc sử dụng viên chức**
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC II
MẪU BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-TCCB ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp sử dụng viên chức theo các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

I. SƠ LƯỢC VỀ LÝ LỊCH VIÊN CHỨC DỰ XÉT THĂNG HẠNG

- Họ và tên: Ngày sinh:...../...../.....
- Chức vụ (nếu có):
- Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Mã số:
- Đơn vị công tác:

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Mức xếp loại chất lượng viên chức năm học 2023-2024

.....
.....

2. Về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Về năng lực công tác và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng

.....
.....
.....
.....
.....
.....

5. Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề

.....
.....

6. Nhận xét khác (nếu có)

.....
.....
.....

III. KẾT LUẬN CHUNG

Viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức vị trí việc làm chuyên môn dùng chung từ chức danh nghề nghiệp lên chức danh nghề nghiệp

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2024
Thủ trưởng đơn vị
(Kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC III

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-TCCB ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

THỐNG KÊ CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ NHU CẦU ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG VỊ TRÍ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG NĂM 2024

TT	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổng số viên chức	Cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức vị trí việc làm chuyên môn dùng chung trong đề án vị trí việc làm của đơn vị				Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức vị trí việc làm chuyên môn dùng chung hiện có				Nhu cầu đăng ký xét thăng hạng từ hạng IV lên hạng III	Ghi chú
			Chức danh nghề nghiệp hạng III		Chức danh nghề nghiệp hạng IV		Chức danh nghề nghiệp hạng III		Chức danh nghề nghiệp hạng IV			
			Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%		
1												
2												
3												

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC IV

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-TCCB ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP VỤ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG NĂM 2024

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Thời gian giữ hạng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Thời điểm bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Lương hiện hưởng					Văn bằng, chứng chỉ		Đanh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	Ghi chú	
		Nam	Nữ					Mã số CDNN	Bậc	Hệ số	Hệ số chênh lệch bảo lưu	% phụ cấp thâm niên vượt khung	Thời điểm hưởng	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ			Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- Cột (5): Đối với người không giữ chức vụ, ghi rõ vị trí việc làm đang đảm nhiệm (ví dụ: Kế toán viên trung cấp, Văn thư viên trung cấp, Cán sự thủ quỹ, Thư viện viên hạng IV, ...).
- Cột (7): Ghi số năm, tháng giữ hạng, kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương (ví dụ: 6 năm 3 tháng);
- Cột (15): Ghi rõ trình độ đào tạo và chuyên ngành đào tạo (ví dụ: Đại học/Cao đẳng Hành chính văn thư, Đại học/Cao đẳng Thông tin Thư viện,...).
- Cột (17): Ghi thành tích đạt được theo tiêu chuẩn CDNN của hạng dự xét thăng hạng. Trường hợp có nhiều thành tích thì ghi thành tích cao nhất (ví dụ: CSTĐ thành phố/bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố/CSTĐ cơ sở ...).